

Số: 490 TB-ĐHTCQTKD

Hưng Yên, ngày 18 tháng 7 năm 2025

THÔNG BÁO

Về xác định ngưỡng đảm bảo chất lượng xét tuyển đại học hệ chính quy năm 2025

Hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Tài chính - Quản trị kinh doanh thông báo ngưỡng đảm bảo chất lượng (điểm sàn) đăng ký xét tuyển đại học hệ chính quy năm 2025 và quy đổi ngưỡng đảm bảo chất lượng (điểm sàn) như sau:

1. Ngưỡng đảm bảo chất lượng (mức điểm sàn)

TT	Mã ngành	Ngành và chuyên ngành đào tạo	Tổ hợp xét tuyển theo mã phương thức		Điểm sàn theo mã phương thức		
			100;200	402	402	100	200
1	7310101	Kinh tế (Chuyên ngành: Quản lý kinh tế; Kinh tế-Luật)	A00; A01; D01; C04	Q00	15	15	18
2	7340101	Quản trị kinh doanh (Chuyên ngành: Quản trị doanh nghiệp; Quản trị Marketing; Quản trị kinh doanh du lịch)	A00; A01; D01; C04	Q00	15	15	18
3	7340120	Kinh doanh quốc tế (Chuyên ngành: Thương mại quốc tế)	A00; A01; D01; C14	Q00	15	15	18
4	7340201	Tài chính-Ngân hàng (Chuyên ngành: Tài chính doanh nghiệp; Thuế; Ngân hàng; Thẩm định giá)	A00; A01; D01; C14	Q00	15	15	18
5	7340301	Kế toán (Chuyên ngành: Kế toán công, Kế toán doanh nghiệp, Kế toán tin)	A00; A01; D01; C03	Q00	15	15	18
6	7340302	Kiểm toán (Chuyên ngành: Kiểm toán)	A00; A01; D01; C03	Q00	15	15	18
7	7340405	Hệ thống thông tin quản lý (Chuyên ngành: Công nghệ Thương mại điện tử)	A00; A01; D01; C01	Q00	15	15	18

Ghi chú: Điểm sàn đăng ký xét tuyển tính theo thang 30, đã bao gồm

điểm cộng ưu tiên

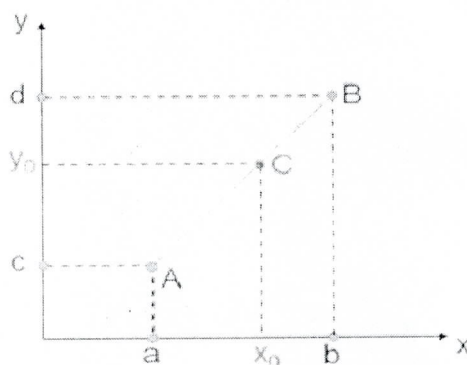
- Mã PTXT: 100 - Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025; 200 - Xét tuyển dựa vào kết quả học tập THPT lớp 12; 402 - Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi đánh giá năng lực năm 2025 do Đại học Quốc gia Hà Nội tổ chức;

- Danh sách tổ hợp môn xét tuyển: A00 (Toán, Vật Lý, Hóa Học); A01 (Toán, Vật Lý, Tiếng Anh); D01 (Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh); C01 (Ngữ Văn, Toán, Vật Lý); C03 (Ngữ Văn, Toán, Lịch sử); C04 (Ngữ Văn, Toán, Địa Lý); C14 (Ngữ Văn, Toán, Giáo dục công dân); Q00 (Tư duy định lượng, Tư duy định tính, Khoa học).

2. Quy đổi ngưỡng đảm bảo chất lượng (điểm sàn)

Mức điểm sàn giữa các phương thức xét tuyển khác nhau được quy đổi từ bảng phân vị tương quan với các giá trị khoảng điểm phân vị cụ thể thực hiện nội suy hàm. Theo đó, từ mức điểm chuẩn x thuộc khoảng phân vị $[a,b]$ của phương thức tuyển sinh này sẽ được nội suy tương đương sang mức điểm chuẩn y thuộc khoảng phân vị $[c,d]$ tương ứng với phương thức tuyển sinh khác theo công thức:

$$y_0 = c + \frac{(x_0 - a)}{(b - a)} * (d - c)$$



Bảng phân vị tương quan mức điểm chuẩn giữa các PTXT như sau:

TT	Điểm thi THPT 2025 (thang 30)	Điểm học bạ THPT lớp 12 (thang 30)	Điểm thi ĐGNL của ĐHQGHN (thang 30)
Khoảng 1	Top 10%	Top 10%	Top 10%
Khoảng 2	Top 20% - Top 10%	Top 20% - Top 10%	Top 20% - Top 10%
Khoảng 3	Top 50% - Top 20%	Top 50% - Top 20%	Top 50% - Top 20%
Khoảng 4	Sàn THPT – Top 50%	Sàn HB – Top 50%	Sàn HSA – Top 50%

3. Ngành đào tạo và chỉ tiêu tuyển sinh

TT	Mã trường	Tên chương trình, ngành, nhóm ngành xét tuyển	Mã ngành, nhóm ngành	Tên ngành, nhóm ngành	Chỉ tiêu
1.	DFA	Kinh tế học	7310101	Kinh tế (Chuyên ngành: Quản lý kinh tế; Kinh tế-Luật)	40
2.	DFA	Kinh doanh	7340101	Quản trị kinh doanh (Chuyên ngành: Quản trị doanh nghiệp; Quản trị Marketing; Quản trị kinh doanh du lịch)	300
3.	DFA	Kinh doanh	7340120	Kinh doanh quốc tế (Chuyên ngành: Thương mại quốc tế)	50
4.	DFA	Tài chính - Ngân hàng - Bảo hiểm	7340201	Tài chính-Ngân hàng (Chuyên ngành: Tài chính doanh nghiệp; Thuế; Ngân hàng; Thảm định giá)	200
5.	DFA	Kế toán – Kiểm toán	7340301	Kế toán (Chuyên ngành: Kế toán công, Kế toán doanh nghiệp, Kế toán tin)	400
6.	DFA	Kế toán – Kiểm toán	7340302	Kiểm toán (Chuyên ngành: Kiểm toán)	40
7.	DFA	Quản trị - Quản lý	7340405	Hệ thống thông tin quản lý (Chuyên ngành: Công nghệ Thương mại điện tử)	30
Tổng					1060

Thông tin liên hệ:

Phòng Quản lý đào tạo, Như Quỳnh - Hưng Yên.

Hotline: 0988.956.594

Website: <https://ufba.edu.vn>; <https://tuyensinh.ufba.edu.vn>

Fanpage: <https://www.facebook.com/DaiHocTaiChinhQuanTriKinhDoanh>

Nơi nhận:

- BGH, CTHĐT;
- HĐTS;
- Các đơn vị;
- CTTĐT Trường;
- Lưu: VT; QLĐT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



TS. Nguyễn Thị Bích Diệp